

NỘI DUNG YÊU CẦU CHI TIẾT KỸ THUẬT ĐÍNH KÈM

BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ 04 HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN MẪU BỆNH PHẨM TỰ ĐỘNG

Stt	Nội dung	Đvt	Số lần bảo trì	Yêu cầu kỹ thuật
1	BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ 04 HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN MẪU BỆNH PHẨM TỰ ĐỘNG	Lần	24	I/ Yêu cầu chung: - Định kỳ 01 tháng vào bảo trì 01 lần. Số lần thực hiện năm 2025 và năm 2026: 24 lần - Được phục vụ 24/7/365 (Kể cả ngày nghỉ, ngày lễ tết). - Đề nghị công ty gửi số điện thoại Hotline (24/7) và địa chỉ Mail của công ty để liên hệ làm việc khi có các vấn đề cần giải quyết gấp. - Khi thiết bị có sự cố trong vòng 60 phút đến 120 phút kể từ lúc nhận được cuộc gọi hoặc tin nhắn đề nghị công ty cử kỹ thuật có mặt tại địa điểm đã được Chủ đầu tư (CĐT) thông báo để kiểm tra và khắc phục, trong trường hợp không liên lạc được với công ty theo số điện thoại công ty đã gửi với bất kỳ lý do gì không liên lạc được với công ty xem như công ty đã vi phạm hợp đồng (HĐ) và trừ 5% trên tổng chi phí tiền bảo trì tháng vi phạm HĐ nếu vi phạm lần 1; nếu vi phạm lần 2 trừ 10% trên tổng chi phí tiền bảo trì tháng vi phạm HĐ và nếu vi phạm lần 3 kết thúc hợp đồng và đền bù HĐ nếu gây thiệt hại đến tài sản và tính mạng cho CĐT theo qui định trong HĐ. - Đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục và phải có phương án khắc phục sớm đưa vào hoạt động (kèm văn bản giải trình nếu đề thiết bị hư hỏng không hoạt động trên 01 ngày). - Đội ngũ kỹ thuật công ty phải có giấy chứng nhận đào tạo chuyên môn. - Công ty phải có đầy đủ dụng cụ chuyên dụng về thiết bị. - Lịch bảo trì định kỳ báo trước Chủ đầu tư (CĐT) ít nhất trước 03 ngày, thực hiện các ngày trong tuần (trừ thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ lễ tết). II/ Nội Dung: A. PHẦN TRẠM: 1. Kiểm tra trạm : 1.1 Tình trạng các khung treo. 1.2 Tình trạng hoạt động lá van thoát khí đối với trạm cuối, cân chỉnh nếu cần thiết. 1.3 Tình trạng hoạt động của bàn phím và màn hình hiển thị. 1.4 Tình trạng hoạt động và siết chặt các điểm tiếp xúc của dây cáp nguồn, dây tín hiệu, các dây tiếp địa. 2. Công tác vệ sinh : 2.1 Vệ sinh rô trạm, rô hứng, giá đỡ. 2.2 Vệ sinh cảm biến quang, cảm biến từ (nếu có). 2.3 Vệ sinh bo mạch, các thiết bị của trạm. 3. Kiểm tra nguồn điện : 3.1 Tình trạng hoạt động nguồn điện 24VDC. 4. Kiểm tra hoạt động :

			4.1 Tình trạng hoạt động vị trí các vạch của trục xoay hoặc công trượt, căn chỉnh nếu cần thiết. 4.2 Tình trạng hoạt động độ rơi của trục xoay hoặc công trượt, căn chỉnh nếu cần. 4.3 Tình trạng hoạt động motor của hoạt động trạng thái đóng/mở. 4.4 Trạng thái hoạt động của antena nhận – gửi (nếu có). 5. Kiểm tra độ kín khí của trạm, căn chỉnh nếu cần thiết (đối với trạm Titan). B. <u>BỘ MÁY THỔI – BLOWER :</u> 1. Kiểm tra máy thổi : 1.1 Tình trạng hoạt động khung gia cố. 1.2 Tình trạng hoạt động dây cáp nguồn, các đầu dây kết nối, siết chặt các điểm tiếp xúc nếu cần. 2. Công tác vệ sinh : 2.1 Vệ bên ngoài vỏ máy. 3. Kiểm tra nguồn điện : 3.1 Tình trạng nguồn điện 3 pha : đo chỉ số điện áp, chỉ số ampe nếu cần. 3.2 Tình trạng nguồn điện 1 pha : đo chỉ số điện áp, chỉ số ampe nếu cần. 4. Kiểm tra chức năng hoạt động của van đảo chiều (3-way valve). C. <u>BỘ CHIA/ DIVERTER</u> (Bộ chuyển hướng 4 cổng, bộ chuyển hướng 3 cổng, bộ chuyển hướng 2 cổng) : 1. Kiểm tra tình trạng bộ chuyển : 1.1 Tình trạng hoạt động khung treo thiết bị, gia cố nếu cần. 1.2 Tình trạng hoạt động và siết chặt các điểm tiếp xúc dây cáp nguồn, dây tín hiệu, dây tiếp địa. 2. Công tác vệ sinh : 2.1 Vệ sinh bộ chia. 2.2 Vệ sinh cảm biến từ, cảm biến quang. 2.3 Vệ sinh bo mạch. 3. Kiểm tra nguồn điện : 3.1 Tình trạng hoạt động nguồn điện 24VDC. 4. Kiểm tra hoạt động : 4.1 Tình trạng hoạt động các cảm biến từ. 4.2 Tình trạng hoạt động độ rơi của ống S khi xoay, căn chỉnh nếu cần. 4.3 Tình trạng hoạt động độ căng của dây curoa, căn chỉnh nếu cần. 4.4 Kiểm tra độ kín khí, thay thế nếu cần. D. <u>HỘP CHUYỂN/ CARRIERS :</u> 1. Kiểm tra tình trạng hoạt động các khớp xoay. 2. Kiểm tra độ mòn các ron đệm và thay thế nếu cần. E. <u>BỘ TỦ ĐIỆN CẤP NGUỒN TỔNG/ BỘ NGUỒN 24VDC/BỘ ĐIỀU KHIỂN MÁY THỔI:</u> 1. Kiểm tra tình trạng thiết bị :
--	--	--	--

				1.1 Tình trạng hoạt động dây cáp nguồn và dây điều khiển. 1.2 Tình trạng hoạt động các đầu dây kết nối, siết chặt các điểm tiếp xúc của nguồn điện. 2. Công tác vệ sinh : 1.1 Vệ sinh các thiết bị. 1.2 Vệ sinh khởi động từ, rò le nhiệt. 3. Kiểm tra nguồn điện : 1. Tình trạng hoạt động nguồn điện 3 pha : đo chỉ số điện áp các pha, ampe (nếu cần trong tủ điện tổng) 2. Tình trạng hoạt động nguồn điện 1 pha : đo chỉ số điện áp các pha, ampe (nếu cần trong tủ điện tổng) 3. Tình trạng hoạt động nguồn điện 24VDC : đo chỉ số điện áp (bộ nguồn 24VDC) 4. Điện thế tại bộ cấp nguồn 24VDC và 230V AC (bộ điều khiển máy thổi). 4. Kiểm tra hoạt động của thiết bị : 1. Điều khiển bằng bộ điều khiển trung tâm bật/tắt khởi động từ. F. <u>THIẾT BỊ GIẢM TỐC – SLOW SPEED/ BỘ GIẢM TỐC DỪNG HỘP CHUYÊN :</u> 1. Kiểm tra bên ngoài và bên trong : 1. Tình trạng hoạt động dây cáp nguồn và dây điều khiển, siết chặt các điểm tiếp xúc. 2. Tình trạng hoạt động la van 1 chiều, cân chỉnh nếu cần thiết (bộ giảm tốc dừng hộp chuyên). 3. Tình trạng các khớp nối inox, siết chặt nếu cần. 2. Công tác vệ sinh : 1. Vệ sinh bên ngoài. 2. Vệ sinh bo mạch điều khiển. 3. Vệ sinh motor truyền động. 3. Kiểm tra nguồn điện : 1. Nguồn điện 24VDC. G. <u>ĐƯỜNG ỐNG CHUYÊN :</u> 1. Kiểm tra dựa trên lịch sử sự cố hệ thống đường ống. <u>KẾT THÚC :</u> 1. Các Vấn Đề Khác Phát Sinh (nếu có): - Khuyến nghị, cảnh báo những rủi ro hư hỏng trong hệ thống (nếu có). - Thay thế tạm thời các vật tư thiết bị tạm thời (linh kiện nhỏ) để hệ thống hoạt động (nếu có). - Những vật tư thiết bị phát sinh hư hỏng sẽ báo giá (nếu có). 2. Dọn dẹp, vệ sinh lại toàn bộ khu vực thiết bị đang bảo trì + bàn giao cho (người quản lý hoặc sử dụng) thuộc CĐT tòa nhà và ký xác nhận công việc đã hoàn thành.
--	--	--	--	---

